

Số: /BC-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Kết quả công tác cải cách hành chính quý I năm 2023**  
**của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

Kính gửi: - Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính Phủ;  
- Bộ Nội vụ.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác cải cách hành chính (CCHC), Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tổng hợp kết quả hoạt động CCHC tại Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) 3 tháng đầu năm 2023 và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC**

**1. Tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

Công tác CCHC luôn là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, được Bộ TN&MT quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện với quyết tâm cao nhất. Năm 2023, Bộ tiếp tục quán triệt, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, sự phối hợp của các tổ chức đảng, đoàn thể trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ CCHC; gắn trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ CCHC, coi CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị; đưa nội dung, kết quả thực hiện CCHC vào nội dung giao ban định kỳ của đơn vị; lồng ghép nhiệm vụ CCHC với các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

Bộ đã tập trung xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 của Bộ<sup>1</sup>, gồm 73 nhiệm vụ/hoạt động CCHC bao quát 7 nội dung về CCHC, trong đó xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, kết quả đầu ra, trách nhiệm của từng đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch. Bộ đã ban hành các kế hoạch thành phần về CCHC<sup>2</sup>; bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC năm 2023; hướng

<sup>1</sup> Quyết định số 4010/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT về việc ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023;

<sup>2</sup> Quyết định số 4013/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2021 ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023; Quyết định số 4027/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022 ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC của Bộ TN&MT năm 2023; Quyết định số 123/QĐ-BTNMT ngày 13/01/2023 ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023 của Bộ TN&MT; Quyết định số 283/QĐ-BTNMT ngày 20/02/2023 ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023 của Bộ TN&MT; Quyết định số 3807/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2022 Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 của Bộ TN&MT. Quyết định số 107/QĐ-BTNMT ngày 19/01/2023 phê duyệt Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2023 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ TN&MT; Quyết định số 113/QĐ-BTNMT ngày 27/01/2023 phê duyệt Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của Bộ TN&MT năm 2023;

dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác CCHC năm 2023<sup>3</sup>. Đến nay, 100% các đơn vị trực thuộc Bộ đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 và đang tổ chức triển khai thực hiện.

Ngày 12/01/2023, Bộ đã ban hành Chương trình hành động của ngành TN&MT thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023<sup>4</sup>, trong đó đã yêu cầu các đơn vị trực thuộc Bộ, Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nâng cao tinh thần trách nhiệm, tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành TN&MT đã đề ra trong năm 2023. Bộ TN&MT tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác CCHC theo các kế hoạch, nhiệm vụ đã đề ra.

Bộ xây dựng và ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Bộ<sup>5</sup>, theo đó, các đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ để xây dựng Chương trình công tác năm 2023 của đơn vị.

Bộ tiếp tục thực hiện đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ thông qua bộ chỉ số theo dõi, đánh giá<sup>6</sup>, nhằm nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong chỉ đạo điều hành thực thi công vụ. Đến nay, việc triển khai đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ đã có kết quả bước đầu, tạo được sự chuyển biến tích cực trong thực thi kỷ luật kỷ cương, thực hiện nhiệm vụ của tất cả các đơn vị trực thuộc Bộ.

Bộ tiếp tục duy trì hoạt động có hiệu quả của 03 đường dây nóng ở Trung ương: (1) đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị về tiêu cực trong hoạt động quản lý nhà nước về TN&MT<sup>7</sup> (Thanh tra Bộ phụ trách); (2) đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị về tình trạng vi phạm pháp luật đất đai và những nhiễu tiêu cực trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất<sup>8</sup>; và (3) đường dây nóng tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức và cá nhân về ô nhiễm môi trường để người dân và tổ chức, doanh nghiệp có thể thông tin trực tiếp hoặc gửi những phản ánh, kiến nghị đến Bộ về những tiêu cực, vi phạm nêu trên qua số điện thoại đường dây nóng được công khai. Ở địa phương, hiện nay hầu hết các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng đã thành lập và công bố

---

<sup>3</sup> Công văn số 176/TCCB ngày 15/3/2022 về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ năm 2023.

<sup>4</sup> Quyết định số 52/QĐ-BTNMT ngày 12/01/2023.

<sup>5</sup> Công văn số 807/BTNMT-VP ngày 16/02/2023.

<sup>6</sup> Văn bản số 1793/BTNMT-TCCB ngày 12/4/2018 của Bộ TN&MT về việc nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong thực thi công vụ.

<sup>7</sup> Bộ đã tiếp nhận 109 thông tin, đã hướng dẫn trực tiếp 72 thông tin, còn lại 37 thông tin đủ điều kiện xử lý, đã có văn bản yêu cầu địa phương kiểm tra, xử lý theo quy định và báo cáo kết quả về Bộ.

<sup>8</sup> Tính đến nay, qua số điện thoại đường dây nóng và địa chỉ thư điện tử, Bộ đã tiếp nhận 03 thông tin phản ánh, kiến nghị về đất đai; đã ban hành 01 văn bản gửi địa phương xử lý, 03 trường hợp đang xem xét xử lý.

đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị về những tiêu cực trong hoạt động quản lý nhà nước về TN&MT theo chỉ đạo của Bộ.

## **2. Công tác tuyên truyền CCHC**

Bộ ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC của Bộ năm 2023<sup>9</sup>, gồm các nhóm nhiệm vụ: cập nhật các văn bản chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Bộ, ngành và thông tin về các hoạt động CCHC của Bộ; thiết lập kênh tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các cá nhân tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC; công khai các TTHC mới, sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ thuộc thẩm quyền của Bộ; tổ chức các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ CCHC của Bộ; tuyên truyền trong các hội nghị, họp giao ban, hội thảo...; quán triệt và tuyên truyền mục đích, nội dung, nhiệm vụ CCHC của Bộ; đưa tin, bài viết về công tác CCHC của Bộ; tổ chức chương trình tọa đàm về CCHC...

Bộ tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ, ngành và các tổ chức, cá nhân về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và tầm quan trọng của công tác CCHC; ngay từ đầu năm Bộ đã có văn bản<sup>10</sup> gửi các đơn vị trực thuộc Bộ và các Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc đẩy mạnh tuyên truyền, truyền thông về TN&MT năm 2023.

Trong quý I năm 2023, Cổng thông tin điện tử Bộ TN&MT đã đăng tải khoảng 300 tin/bài, trong đó có gần 200 tin/bài về hoạt động chỉ đạo, điều hành của Bộ, Lãnh đạo Bộ; cập nhật đăng tải và giới thiệu hơn 07 văn bản quy phạm pháp luật; 08 dự thảo văn bản và gần 40 văn bản chỉ đạo điều hành; cập nhật thông tin quản lý TN&MT trên trang tiếng Anh; xây dựng các video clip, infographic phản ánh các sự kiện nổi bật về TN&MT.

## **3. Kiểm tra công tác CCHC**

Bộ TN&MT đã xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2023<sup>11</sup>, theo đó, Bộ sẽ tiến hành kiểm tra 9 đơn vị trực thuộc Bộ về công tác CCHC, thời gian tiến hành kiểm tra theo kế hoạch bắt đầu từ quý II năm 2023.

## **4. Công tác tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2030”, Bộ trưởng Bộ TN&MT đã ban hành Quyết định số 3591/QĐ-BTNMT ngày 22/12/2022 phê duyệt Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2022 của Bộ. Theo đó, Bộ đã giao trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị trực thuộc Bộ trong việc tổ chức thực hiện tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2022, bảo đảm chính xác, khách quan, theo đúng hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Đến nay,

<sup>9</sup> Quyết định số 4027/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022.

<sup>10</sup> Công văn số 576/BTNMT-VP ngày 08/02/2023.

<sup>11</sup> Quyết định số 2649/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2021.

Bộ đã hoàn thành tự đánh giá, chấm điểm CCHC năm 2022 của Bộ và gửi Bộ Nội vụ tổng hợp qua phần mềm trực tuyến và tại Công văn số 263/BTNMT-TCCB ngày 19/01/2023 của Bộ TN&MT.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ I NĂM 2022

### 1. Cải cách thể chế

#### 1.1. Công tác xây dựng, ban hành VBQPPL

Tính từ ngày 15/12/2022 đến 14/3/2023: Bộ đã trình Chính phủ 01 dự án Luật<sup>12</sup>; 01 dự thảo Nghị định<sup>13</sup>; 01 dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ<sup>14</sup>; hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành 01 Nghị định đã trình trong năm 2022<sup>15</sup>.

Bộ ban hành theo thẩm quyền 08 Thông tư<sup>16</sup>.

1.2. Công tác rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa, hợp nhất VBQPPL; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật, cải cách TTHC

Trong Quý I năm 2023, Bộ đã ban hành các Kế hoạch gồm: Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPPL, hợp nhất VBQPPL và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về TN&MT năm 2023<sup>17</sup>; Kế hoạch triển khai thực hiện hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019-2023 tại Bộ TN&MT<sup>18</sup>; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về TN&MT năm 2023<sup>19</sup>;

<sup>12</sup> Tờ trình số 01/TTr-BTNMT ngày 10/01/2023 về Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), đến nay, Chính phủ đã có Tờ trình số 37/TTr-CP ngày 17/02/2023 trình Quốc hội dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); dự kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ xem xét, cho ý kiến đối với dự án Luật này tại Phiên họp thứ 21 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

<sup>13</sup> Tờ trình số 87/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022 về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

<sup>14</sup> Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022 về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

<sup>15</sup> Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

<sup>16</sup> gồm: (1) Thông tư số 19/2022/TT-BTNMT ngày 19/12/2022 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác địa vật lý; (2) Thông tư số 20/2022/TT-BTNMT ngày 19/12/2022 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật quan trắc tài nguyên đất; (3) Thông tư số 21/2022/TT-BTNMT ngày 19/12/2022 quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực TN&MT tại chính quyền địa phương; (4) Thông tư số 22/2022/TT-BTNMT ngày 20/12/2022 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn; (5) Thông tư số 23/2022/TT-BTNMT ngày 26/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ TN&MT quy định kỹ thuật đánh giá chất nạo vét và xác định khu vực nhận chìm chất nạo vét ở vùng biển Việt Nam; (6) Thông tư số 24/2022/TT-BTNMT ngày 30/12/2022 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động của mạng lưới trạm khí tượng thủy văn; (7) Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT ngày 30/12/2022 quy định về quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm; (8) Thông tư số 01/2023/TT-BTNMT ngày 13/3/2023 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh.

<sup>17</sup> Quyết định số 4031/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022.

<sup>18</sup> Quyết định số 3609/QĐ-BTNMT ngày 22/12/2022.

<sup>19</sup> Quyết định số 113/QĐ-BTNMT ngày 27/01/2023.

Bộ đã ban hành Quyết định số 124/QĐ-BTNMT ngày 30/01/2023 về việc công bố Danh mục VBQPPL hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ TN&MT năm 2022.

Bộ triển khai, tổ chức thực hiện Quyết định số 113/QĐ-BTNMT và đang triển khai thực hiện xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật năm 2022 lĩnh vực TN&MT theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Công văn số 916/VPCP-PL ngày 16/02/2023.

### *1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

Bộ đã ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 của Bộ TN&MT tại Quyết định số 3807/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2022, theo đó, Bộ đã tổ chức tham vấn và lấy ý kiến đối với dự thảo dự án Luật Đất đai (sửa đổi), dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); dự thảo Nghị định sửa các Nghị định thi hành Luật Khoáng sản.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

Bộ thực hiện đánh giá tác động chính sách, đánh giá tác động của TTHC trong đề nghị, dự án, dự thảo VBQPPL, hoàn thiện Bản đánh giá tác động TTHC trong Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (tại Báo cáo số 243/BCTĐ-BTP ngày 30/12/2022); tiếp thu, giải trình ý kiến của các Thành viên Chính phủ về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực TN&MT (Công văn số 597/BTNMT-PC ngày 09/02/2023 trình Thủ tướng Chính phủ).

Bộ ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch: Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ 2022 - 2025 của Bộ TN&MT<sup>20</sup>; Kiểm soát TTHC năm 2023<sup>21</sup>.

Bộ tiếp tục triển khai hệ thống tiếp nhận và trả lời ý kiến công dân, tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về quy định TTHC, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công của Bộ TN&MT.

Bộ thực hiện công bố TTHC mới ban hành; TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ<sup>22</sup>, theo đó, Bộ thực hiện đăng tải, công bố, công khai các TTHC<sup>23</sup> nêu trên tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Bộ tiếp tục thực liên thông TTHC giữa một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ đối với 11 TTHC thuộc 3 lĩnh vực: môi trường, tài nguyên nước, biển và hải đảo.

<sup>20</sup> Quyết định số 3568 ngày 19/12/2022.

<sup>21</sup> Quyết định số 123/QĐ-BTNMT ngày 130/01/2023.

<sup>22</sup> Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023.

<sup>23</sup> Ban hành mới 04 TTHC gồm: 01 TTHC cấp trung ương; 03 TTHC cấp tỉnh; sửa đổi, bổ sung 17 TTHC gồm: 07 TTHC cấp trung ương, 08 TTHC cấp tỉnh; 02 TTHC cấp huyện.

Bộ hoàn thành việc xây dựng quy trình nội bộ, từng bước cập nhật quy trình điện tử, tái cấu trúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC trên hệ thống Một cửa điện tử của Bộ đối với các lĩnh vực: môi trường, tài nguyên nước, địa chất và khoáng sản, biển và hải đảo.

Về triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC: quý I năm 2023, (tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 13/3/2023), tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận là 2.865 hồ sơ, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ là 1.328 hồ sơ (trực tuyến là 539 hồ sơ, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính là 789 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua là 1.537 hồ sơ; số lượng hồ sơ đã giải quyết là 1.450 hồ sơ; số lượng hồ sơ đang giải quyết là 1.415 hồ sơ.

Về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử: Bộ nâng cấp và tiếp tục vận hành Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ (<https://dichvucong.monre.gov.vn>) đáp ứng các tiêu chí, yêu cầu theo quy định; kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, về bảo hiểm, về dân cư và Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông; kết nối, tích hợp với Hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công Quốc gia cho phép tổ chức, doanh nghiệp, người dân thanh toán phí, lệ phí (nếu có) trực tuyến khi thực hiện TTHC theo quy định của pháp luật. Đã cung cấp 95 dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ, trong đó có 72 DVC mức độ 4 (đủ điều kiện), đạt tỷ lệ > 75,8%.

Bộ tích hợp, cung cấp 68 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ (tương ứng 85 DVCTT trong đó 26 DVCTT mức độ toàn trình, đạt tỷ lệ 30,6%) lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) tích hợp các DVCTT còn lại đủ điều kiện lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Tiếp tục hoàn thiện, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Tổng số hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử (tính từ 15/12/2022 - 14/03/2023) Bộ đã tiếp nhận, xử lý theo hình thức DVCTT mức độ 3, 4 là 640 hồ sơ.

Bộ đang xây dựng dự thảo Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ phù hợp với yêu cầu, quy định mới; xây dựng, cung cấp giải pháp để người dân, doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều hình thức khác nhau; tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo lộ trình.

Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ đã kết nối, tích hợp với Hệ thống dịch vụ thanh toán điện tử VNPAY (của Công ty Cổ phần Giải pháp Thanh toán Việt Nam) và kết nối, tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công Quốc gia (từ tháng 6 năm 2020) theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, cho phép tổ chức, doanh nghiệp, người

dân thanh toán phí, lệ phí (*nếu có*) trực tuyến khi thực hiện TTHC theo quy định của pháp luật.

### 3. Cải cách tổ chức bộ máy

Đã hoàn thiện hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn. Đang trình lấy ý kiến, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ theo ý kiến góp ý của các bộ, ngành liên quan.

Tổ chức làm việc, hướng dẫn các đơn vị xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm, tinh giản biên chế năm 2023 và giai đoạn 2022 - 2026.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện để ban hành các Thông tư về tổ chức bộ máy và vị trí việc làm<sup>24</sup>.

### 4. Cải cách chế độ công vụ

Tổ chức xây dựng Thông tư trong công tác cán bộ<sup>25</sup>. Tiếp tục tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quy định, quy chế trong công tác cán bộ, theo hướng tăng cường phân cấp đi đôi với nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, quy trình, thời gian thực hiện<sup>26</sup>. Đẩy mạnh việc thực hiện quản lý hồ sơ công chức, viên chức thông qua hệ thống phần mềm quản lý để từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ.

Việc rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản hướng dẫn trong công tác cán bộ theo các nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm bảo đảm việc quản lý công chức, viên chức của Bộ được thực hiện nền nếp, bài bản và đúng quy định. Công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ được thực hiện công khai, minh bạch, bảo đảm quy định.

<sup>24</sup> Các Thông tư: hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành TN&MT; hướng dẫn vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành TN&MT; Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Chi cục thuộc Sở TN&MT; Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập ngành TN&MT thuộc Sở TN&MT.

<sup>25</sup> Thông tư số 21/TT-BTNMT ngày 19/12/2022 của Bộ TN&MT quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực TN&MT tại chính quyền địa phương;

<sup>26</sup> Tham mưu trình Ban Cán sự đảng sửa đổi Quyết định số 18-QĐ/BCSĐTNMT ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ TN&MT; Quy định số 19-QĐ/BCSĐTNMT về luân chuyển cán bộ; Quy định số 14-QĐ/BCSĐTNMT ngày 21/12/2021 của Ban Cán sự đảng về phân cấp quản lý các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ TN&MT; Quy định của Bộ TN&MT về phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ (*thay thế Quy chế quản lý công chức, viên chức của Bộ TN&MT TN&MT ban hành theo Quyết định số 599/QĐ-BTNMT ngày 28/02/2018*); Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước giữ chức danh quản lý tại doanh nghiệp thuộc Bộ TN&MT (*thay thế Quyết định số 3372/QĐ-BTNMT ngày 27/12/2017*).

Tiếp tục ban hành các văn bản siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ<sup>27</sup>; xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức, cá nhân vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Trình Bộ phê duyệt Đăng ký nhiệm vụ công tác năm 2023 và kết quả đánh giá người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Bộ năm 2022; Quyết định quy hoạch lãnh đạo, quản lý các đơn vị trực thuộc giai đoạn 2021 - 2026 và 2026 - 2031.

Thực hiện công tác chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức<sup>28</sup>.

Bộ đã xây dựng và ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023 của Bộ<sup>29</sup> bảo đảm tiến độ và chất lượng; phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; hướng dẫn các trường đại học trực thuộc Bộ triển khai nhiệm vụ Đề án dạy và học ngoại ngữ năm 2023, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của Bộ thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”.

Trong quý I năm 2023, Bộ cử 36 công chức, viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng, dự tuyển các chương trình đào tạo sau đại học ở trong nước và nước ngoài<sup>30</sup>.

## 5. Cải cách tài chính công

### 5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách

Bộ đã giao kế hoạch và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc Bộ<sup>31</sup> đảm bảo thời gian theo quy định; hướng

<sup>27</sup> Xây dựng, trình Bộ ban hành Quy tắc ứng xử của công chức lãnh đạo, viên chức quản lý thuộc Bộ tại Quyết định số 4038/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT nhằm góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

<sup>28</sup> Giải quyết Hồ sơ bảo hiểm xã hội cho 1 công chức nghỉ hưu, chốt sổ Bảo hiểm xã hội cho 04 công chức thôi việc và chuyển công tác. Quyết định nghỉ hưu cho 04 lãnh đạo và công chức thuộc khối cơ quan bộ và CVCC thuộc các đơn vị trực thuộc Bộ; trình Bộ Nội vụ xin ý kiến về việc: chuyển ngạch cho 01 viên chức từ chức danh nghiên cứu viên cao cấp (*hạng I*) sang chức danh giảng viên cao cấp (*hạng I*), thăng hạng lên giảng viên cao cấp (*hạng I*) cho 02 viên chức được bổ nhiệm vào chức danh Phó giáo sư; nâng phụ cấp thâm niên nghề thanh tra đối với 50 công chức thuộc Thanh tra Bộ; nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo đối với 15 viên chức thuộc Trường Đại học TN&MT Hà Nội và 08 viên chức thuộc Trường Đại học TN&MT thành phố Hồ Chí Minh; nâng lương thường xuyên cho 15 công chức; triển khai các thủ tục nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc năm 2022 cho 30 công chức, viên chức.

<sup>29</sup> Quyết định số 283/QĐ-BTNMT ngày 20/02/2023 của Bộ trưởng Bộ TN&MT

<sup>30</sup> Đã cử 01 công chức tham gia Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra chính viên; 03 công chức tham gia Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên cao cấp; 05 công chức, viên chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp năm 2023; cử 01 cán bộ tham dự khóa đào tạo “Capacity building towards air quality management” tổ chức tại Nhật Bản; 02 cán bộ tham dự khóa đào tạo dự khóa đào tạo “Strategic Utilization of Hydro-meteorological Data Observation Technology” do Nhật Bản tổ chức; 02 cán bộ tham dự khóa đào tạo “Workshop on Risks to Health Security” do Singapore tổ chức; 01 cán bộ tham gia khóa đào tạo tiếng Anh (ELTO 56) với chủ đề “Strengthening Resilience” tại New Zealand; 01 cán bộ tham gia Chương trình Đào tạo “Renewable Energy Technologies and Knowledge Transfer for Strengthening and Achieving ASEAN’s Sustainable Development Goals”, tổ chức tại Thái Lan; 05 cán bộ đi bồi dưỡng kiến thức QP&AN đối tượng 3; 05 cán bộ đi bồi dưỡng kiến thức QP&AN đối tượng 3; 02 cán bộ tham gia khóa học “Kỹ năng giao tiếp và tiếng Anh trình độ cơ bản” (Basic English Language and Communication Skills); 17 cán bộ tham gia các khóa đào tạo trực tuyến của Thái Lan; 01 cán bộ dự tuyển chương trình đào tạo sau đại học tại Ba Lan diện Hiệp định.

<sup>31</sup> Quyết định số 4025/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022 và Quyết định số 55/QĐ-BTNMT ngày 12/01/2023.

dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023<sup>32</sup>. Bộ tiếp tục phân bổ kinh phí NSNN số còn lại (*lần 3*), số được bổ sung năm 2022 và nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường (*lần 2*); giao dự toán cho các đơn vị dự toán cấp II, cấp III thuộc Bộ qua hệ thống Thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS).

Bộ đã phân bổ vốn đầu tư công chi tiết<sup>33</sup> cho các dự án cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ, tính đến ngày 14/3/2023, Bộ đã giải ngân được 2.000/1.605.500 triệu đồng, đạt tỉ lệ là 1,25%.

Về thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Bộ đã có Công văn số 208/BTNMT-KHTC ngày 18/01/2023 gửi Kiểm toán Nhà nước; văn bản hướng dẫn<sup>34</sup> các đơn vị trực thuộc Bộ xử lý ngân sách cuối năm, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán NSNN năm 2022 và chuẩn bị công tác kiểm toán năm 2022.

Bộ ban hành Kế hoạch giám sát tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn nhà nước trực thuộc Bộ TN&MT năm 2023<sup>35</sup>.

Bộ đã tổ chức hội nghị tập huấn hướng dẫn về quy trình đặt hàng và xây dựng phương án giá để thực hiện đặt hàng sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

### *5.2. Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công*

Bộ tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước của các đơn vị trực thuộc Bộ trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt, trong đó đã xây dựng phương án kiểm tra nhà đất.

Bộ đang xây dựng Danh mục mua sắm tài sản tập trung để bảo đảm được tính đồng bộ, phù hợp với yêu cầu, đúng tiêu chuẩn, định mức.

Bộ thực hiện và quản lý số liệu tài sản trên hệ thống Phần mềm Quản lý tài sản công (*link truy cập <https://qltsc.mof.gov.vn>*).

*5.3. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập (Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản có liên quan).*

Bộ đã thực hiện báo cáo<sup>36</sup> tự chủ các đơn vị theo các Nghị định: số 130/2005/NĐ-CP; số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ theo đúng thời hạn quy định; đang xây dựng báo cáo gửi Bộ Tài chính hình hình và kết quả thực hiện cơ chế tự chủ năm 2021 theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 và Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ.

<sup>32</sup> Công văn số 666/BTNMT-KHTC ngày 10/02/2023.

<sup>33</sup> Quyết định số 3792/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2022 về việc giao kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2023.

<sup>34</sup> Công văn số 463/BTNMT-KHTC ngày 02/02/2023.

<sup>35</sup> Quyết định số 119/QĐ-BTNMT ngày 30/01/2023.

<sup>36</sup> Công văn số 1004/BTNMT-KHTC ngày 26/02/2023.

Bộ đang thẩm định phương án tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

Bộ đã triển khai, vận hành nền tảng LGSP, bảo đảm ATTT, kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP), bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân và các hệ thống thông tin của Bộ với 205 dịch vụ, 1.395.806 giao dịch trong quý I/2023; số lượng văn bản điện tử (*ký số*) gửi, nhận trên Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng dữ liệu nội bộ trong quý I/2023 là 4.828 văn bản.

Bộ tiếp tục triển khai, vận hành các hệ thống thông tin, dịch vụ, ứng dụng Chính phủ điện tử phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, quản trị, làm việc của Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Ngành TN&MT trên môi trường điện tử, trực tuyến; kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin của Chính phủ, với các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, của các bộ, ngành qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Xây dựng, vận hành hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, hạ tầng số tại Bộ TN&MT, từng bước nâng cấp thông qua các dự án của Bộ, quản lý tập trung tại các Trung tâm dữ liệu, sử dụng công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây, cung cấp tài nguyên lưu trữ, tính toán, xử lý chung đồng thời đảm bảo khả năng mở rộng linh hoạt theo thời gian, khai thác sử dụng hiệu quả, tiết kiệm và nâng cao an toàn, an ninh thông tin, đáp ứng nhu cầu cho các đơn vị thuộc Bộ, hỗ trợ các Sở TN&MT.

Về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia: 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã và đang triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, trong đó có 219/705 đơn vị hành chính cấp huyện đã hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính và đưa vào quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng; bên cạnh đó, Bộ đang triển khai dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” (*Dự án VILG*), kết quả đến nay đã hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai của 126/250 huyện (*với đầy đủ 4 thành phần cơ sở dữ liệu: địa chính, thống kê kiểm kê đất đai, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất và giá đất*). Như vậy, tổng số có cơ sở dữ liệu của 345/705 huyện, dự kiến đến tháng 6/2023 hoàn thành hết tất cả các huyện thuộc dự án.

Về xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia: Bộ đã bàn giao sản phẩm cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia các tỷ lệ 1:25.000, 1:100.000; 1:250.000, 1:500.000, 1:1.000.000 lũy kế theo tiến độ cho các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an... và các địa phương phục vụ công tác quy hoạch, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hạ tầng số, chuyển đổi số.

Về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên Ngành TN&MT: Bộ đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện các Đề án xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên Ngành TN&MT theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Về công tác an toàn, an ninh thông tin: Bộ đã tổ chức thẩm định hồ sơ cấp độ cho 21 hệ thống thông tin, trình phê duyệt và phê duyệt hồ sơ cấp độ và phương án bảo đảm an toàn thông tin cho 16 hệ thống thông tin, nâng tổng số hệ thống thông tin đã phê duyệt cấp độ của Bộ TN&MT là 25 hệ thống; hoàn thiện Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho Hệ thống thông tin đất đai đa mục tiêu (đã gửi Cục An toàn thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm định) cho phù hợp với tiến độ đầu tư dự án, đảm bảo đủ an toàn thông tin để kết nối với CSDLQG về dân cư theo kế hoạch; bảo đảm các công tác giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, phòng, chống phần mềm độc hại, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, không để xảy ra các sự cố mất an toàn thông tin nghiêm trọng.

Bộ thực hiện hướng dẫn, phối hợp với các Sở TN&MT triển khai các Dịch vụ công thiết yếu, kết nối cơ sở dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030; thúc đẩy thực hiện thu thập, quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu và khai thác sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng, triển khai Chính quyền điện tử: các hệ thống quản lý văn bản đi đến, hồ sơ công việc; hệ thống dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử và các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và điều hành công việc; hỗ trợ, theo dõi, đôn đốc công tác an toàn thông tin.

Bộ phối hợp với Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư - Cục C06 thống nhất nội dung thông tin, cấu trúc các dịch vụ (API) và giải pháp kỹ thuật kết nối, chia sẻ 18 trường thông tin dữ liệu giữa CSDL đất đai với CSDLQG về dân cư phục vụ nghiệp vụ cư trú (các dịch vụ dữ liệu đã được tích hợp lên NDXP). Đến thời điểm hiện tại, đã kết nối 57/63<sup>37</sup> tỉnh, thành phố với dữ liệu của 355/705<sup>38</sup> đơn vị cấp huyện, 4.829/10.599<sup>39</sup> đơn vị cấp xã với tổng số hơn 24 triệu thửa đất. Đối với 6<sup>40</sup> tỉnh chưa kết nối, Bộ đã chỉ đạo, đôn đốc để hoàn thành.

Bộ đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Quy trình làm giàu, làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, gửi xin ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương. Bộ đã hoàn thiện và ban hành quy trình để triển khai thử nghiệm tại 04 đơn vị cấp huyện của TP. Hà Nội (02 đơn vị) và tỉnh Hà Nam (02 đơn vị), hiện Bộ đang tổng hợp, hoàn thiện và ban hành văn bản hướng dẫn.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Bộ đã ban hành và hướng dẫn thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác CCHC nghiêm túc, đầy đủ, đúng thời gian quy định, từ đó có cơ sở để triển khai thực hiện công tác CCHC chất lượng, hiệu quả.

<sup>37</sup> Tăng 1 tỉnh (Kiên Giang).

<sup>38</sup> Tăng 27 huyện.

<sup>39</sup> Tăng 389 xã.

<sup>40</sup> Tuyên Quang; Ninh Thuận; Kon Tum; Đắk Nông; Lâm Đồng; Hậu Giang.

2. Lãnh đạo Bộ, các cấp ủy đảng và lãnh đạo đơn vị đã tập trung chỉ đạo các đơn vị triển khai nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch; ưu tiên các nguồn lực phục vụ CCHC; yêu cầu các đơn vị chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém để công tác CCHC ngày càng thực chất và đạt hiệu quả cao.

3. Công tác CCHC đã thực sự được Đảng ủy Bộ, Lãnh đạo Bộ, các tổ chức đoàn thể và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quan tâm, phối hợp tốt để chỉ đạo triển khai thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả; bố trí các nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đề ra.

#### **IV. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG QUÝ II NĂM 2023**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Tăng cường đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023; bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu về tiến độ và hiệu quả trong việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và kế hoạch CCHC năm 2023.

Thực hiện nghiêm túc việc chấm điểm hàng tháng/quý đối với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; nâng cao ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thi hành công vụ của công chức, viên chức.

Tiếp tục theo dõi, tổng hợp thông tin các cơ quan thông tấn, báo chí phản ánh về các lĩnh vực liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tổng hợp, xử lý các vấn đề được báo chí, dư luận phản ánh về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

Tiếp tục vận hành và duy trì thông suốt hoạt động các đường dây nóng: đường dây nóng tiếp nhận, giải quyết phản ánh của người dân, doanh nghiệp về tình trạng vi phạm pháp luật về TN&MT.

##### **2. Về cải cách thể chế**

Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị triển khai xây dựng, trình ban hành VBQPPL theo Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL, Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ.

Tiếp tục tự kiểm tra các VBQPPL do Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành trong năm 2023. Kiểm tra theo thẩm quyền các VBQPPL do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Thực hiện hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019 - 2023 tại Bộ TN&MT.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 của Bộ TN&MT, trong đó, tập trung phổ biến, cập nhật, tập huấn VBQPPL về TN&MT mới được ban hành trong năm 2022 gắn với đối thoại, tháo gỡ vướng mắc trong tổ chức thi hành pháp luật, trong đó trọng tâm là văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. Phổ

biển, tham vấn và lấy ý kiến đối với dự thảo các VBQPPL về TN&MT được xây dựng trong năm 2023, đặc biệt là dự án Luật Đất đai (*sửa đổi*); Luật Tài nguyên nước (*sửa đổi*); Luật Địa chất và Khoáng sản (*thay thế Luật Khoáng sản năm 2010*) và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định quy định chi tiết, thi hành Luật Khoáng sản năm 2010. Đồng thời, phổ biến, tham vấn dự thảo VBQPPL hướng đến mục tiêu đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Khí tượng thủy văn trong những năm tiếp theo và hoàn thiện bổ sung các VBQPPL chuyên ngành.

### **3. Cải cách TTHC**

Thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC và Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC; tiếp tục thực hiện tốt việc kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, trình ban hành các quy định, TTHC trong dự thảo VBQPPL, đặc biệt là trong dự thảo Thông tư của Bộ trưởng nhằm bảo đảm tuân thủ khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành VBQPPL; kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

Tiếp tục đôn đốc các đơn vị công bố TTHC trong các văn bản quy phạm pháp luật có thời hạn; đẩy mạnh việc giải quyết TTHC theo hướng liên thông.

Duy trì việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Bộ; kiểm tra việc giải quyết TTHC của các đơn vị trực thuộc Bộ.

Đẩy mạnh triển khai DVCTT toàn ngành tài nguyên và môi trường. Hoàn thiện Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, kết nối các cơ sở dữ liệu dùng chung, cung cấp đầy đủ các DVCTT giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến công dân, các thủ tục hành chính về TN&MT cho toàn ngành. Phấn đấu tiếp tục chuẩn hóa, đơn giản hóa, giảm thành phần hồ sơ giải quyết TTHC, cung cấp 100% DVCTT toàn trình đủ điều kiện, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia, để đạt trên 50% dịch vụ hành chính công phát sinh hồ sơ trực tuyến và trên 80% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

Ban hành Quyết định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ TN&MT.

Phê duyệt Đề án vị trí việc làm, tinh giản biên chế năm 2023 và giai đoạn 2022 - 2026.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đề ban hành các Thông tư về tổ chức bộ máy và vị trí việc làm.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

Tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế liên quan tới công tác cán bộ.

Rà soát, triển khai thực hiện công tác luân chuyển, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý gắn với công tác kiện toàn tổ chức bộ máy.

Triển khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức theo quy định.

Trình Bộ phê duyệt Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026 của Bộ; trình Bộ trưởng phê duyệt kết quả đánh giá người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Bộ năm 2022.

Rà soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021 - 2026 và xây dựng quy hoạch giai đoạn 2026 - 2031.

Tổ chức triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023 theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng.

## **6. Cải cách tài chính công**

Bộ tiếp tục thực hiện giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch được giao.

Rà soát, phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường đợt 2 năm 2023, số kinh phí được bổ sung năm 2022 và các nguồn sự nghiệp chưa đồng ý và để lại chưa phân bổ.

Bộ tổ chức tập huấn cho các đơn vị thuộc Bộ để hướng dẫn xây dựng phương án giá.

Tổng hợp, cập nhật kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm 2024-2026.

Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán NSNN năm 2022 các đơn vị trực thuộc Bộ; xây dựng kế hoạch và kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư dự án đầu tư; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát nhiệm vụ nguồn môi trường trung ương; xây dựng kế hoạch kiểm tra nhà, đất; lập Phương án xử lý nhà, đất.

Tổng hợp trình giao phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ.

Tổng hợp Danh mục mua sắm tập trung năm 2023 của Bộ; rà soát lại xe ô tô của các đơn vị.

Tiếp tục thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ.

Thực hiện công tác giám sát tài chính và xếp loại doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp trực thuộc Bộ.

Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công: sử dụng hiệu quả các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước đã được đầu tư; tiếp tục giao và quản lý dự toán các đơn vị qua hệ thống Thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS).

## 7. Xây dựng và phát triển Chính phủ số, Chính phủ điện tử

Hiện đại hóa, chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành. Điều hành trên phương thức, quy trình, mô hình của công nghệ số và kết quả phân tích, xử lý dữ liệu số. Hoàn thiện vận hành Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử theo hướng dựa trên dữ liệu số hành chính, sử dụng công nghệ AI, hỗ trợ công tác chỉ đạo, xử lý, điều hành và chuyên môn nghiệp vụ.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế, quy định kỹ thuật, nâng cao nhận thức chuyển đổi số. Xây dựng, hoàn thiện và tổ chức triển khai văn bản quy phạm pháp luật, quy định kinh tế - kỹ thuật để thực hiện số hóa, khai thác vận hành dữ liệu số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin theo tiến trình chuyển đổi số ngành TN&MT. Tạo môi trường cơ sở pháp lý sử dụng CSDLQG về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.

Hoàn thiện, ban hành quy trình làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản.

Phát triển dữ liệu số và kết nối, chia sẻ dữ liệu: xây dựng hệ thống hệ thống thông tin đất đai đa mục tiêu (*MPLIS*) tập trung, thống nhất, bảo đảm công tác quản lý đất đai, nghiệp vụ và giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Hình thành nền tảng dữ liệu phục vụ quản lý dữ liệu đất đai, nhà ở, địa chỉ số; kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản...

Chính thức vận hành công thông tin dữ liệu nền địa lý quốc và bản đồ địa hình quốc gia phục vụ các nhu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ không gian 3D các thành phố lớn đáp ứng yêu cầu quy hoạch, phát triển đô thị thông minh; Xây dựng, cập nhật mô hình số độ cao phục vụ cập nhật kịch bản nước biển dâng các khu vực ven biển và quan trắc sụt lún trên diện rộng.

Hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số, an toàn thông tin. Phát triển, hiện đại hóa hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin trên cơ sở thực hiện các dự án về chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về TN&MT; nâng cấp, phát triển Trung tâm dữ liệu của Bộ đáp ứng yêu cầu, điều kiện cho chuyển đổi số của Ngành.

Triển khai xây dựng nền tảng giải quyết TTHC của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để cung cấp DVCTT (*mức độ 4*) cho người dân và doanh nghiệp kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh theo các Nghị định của Chính phủ: số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của

Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật cho các hệ thống thông tin của Bộ phục vụ kết nối dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC quý I năm 2023 của Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại Bộ TN&MT, kính gửi Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Vụ CCHC, Bộ Nội vụ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Đảng ủy Bộ, Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại TP Hồ Chí Minh, Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội CCBCQ Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, MP.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Phương Hoa**